TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 29/2021/QĐST-DS	*M, ngày 20 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Vũ Thanh P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp Tân Tỉnh A, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Phước D sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp 4, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

* *Bị đơn*: Bà Trương Thị Ánh N, sinh năm 1964.

Địa chỉ: số 574 ấp Phong Thuận, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền ông Dương Thành C, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Chợ, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Huỳnh Thị Ý N sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp Phong Thuận, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Nguyễn Phước D người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là anh Dương Thành C và chị Huỳnh Thị Ý N thống nhất phần đất có diện tích 287m^2 (diện tích đo đạc thực tế là 283,4m^2) loại đất ODT thuộc thửa đất số 365, tờ bản đồ số 47 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khắc gắn liền với đất số CV 175643 (số vào sổ cấp GCN: CH 05281) do Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho cấp cho bà Trương Thị Ánh Nguyệt, tại khu phố 3, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là tài sản thuộc quyền sở hữu chung của anh Nguyễn Vũ Thanh P, bà Trương Thị Ánh N và chị Huỳnh Thị Ý N.

2.2. Các đương sự thống nhất phân chia phần tài sản chung là phần đất có diện tích 287m^2 (diện tích đo đạc thực tế là 283,4m^2) loại đất ODT, thuộc thửa đất số 365, tờ bản đồ số 47, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khắc gắn liền với đất số CV 175643 (số vào sổ cấp GCN: CH 05281) do Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho cấp cho bà Trương Thị Ánh Nguyệt vào ngày 06/01/2020 như sau:

- Anh Nguyễn Vũ Thanh P được toàn quyền sử dụng, sở hữu và định đoạt đối với phần đất có diện tích 64,1m^2, vị trí thửa đất được ký hiệu S2 theo Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất của Công ty TNHH Tài Nguyên và môi trường INCOM lập ngày 25/6/2021. Có vị trí: phía Đông dài 15,19m giáp với thửa đất ông Đặng Văn Đông, phía Nam dài 3,5m giáp đường Beetong; phía Tây dài 15,6m giáp phần đất được chia cho chị Huỳnh Thị Ý N (có ký hiệu S1), phía Bắc dài 4,99m giáp phần đất được chia cho bà Trương Thị Ánh Ng (có ký hiệu S3).

- Bà Trương Thị Ánh N được toàn quyền sử dụng, sở hữu và định đoạt đối với nhận phần đất có diện tích 155,4m^2, vị trí thửa đất được ký hiệu S3 theo Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất của Công ty TNHH Tài Nguyên và môi trường INCOM lập ngày 25/6/2021. Có vị trí: phía Đông dài 11,45m giáp với thửa đất bà Diệp Ái Ngọc, bà Trần Thị Thu Thủy và ông Lê Quốc Thành, phía Nam dài 9,98m giáp đường phần đất được chia cho anh Nguyễn Vũ Thanh Phương(có ký hiệu S2) và chị Huỳnh Thị Ý Nhi (có ký hiệu S1); phía Tây dài 13,72m giáp phần đất của ông Nguyễn An Phú, đường Bêtông và mương, phía Bắc dài 13,89m giáp phần đất của ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Chị Huỳnh Thị Ý N được toàn quyền sử dụng, sở hữu và định đoạt đối với phần đất có diện tích 63,9m^2, vị trí thửa đất được ký hiệu S1 theo Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất của Công ty TNHH Tài Nguyên và môi trường INCOM lập ngày 25/6/2021. Có vị trí: phía Đông dài 15,06m giáp với thửa đất được chia cho anh Nguyễn Vũ Thanh Phương (có ký hiệu S2), phía Nam dài 3,5m giáp đường Bêtông; phía Tây dài 15,09m giáp đường Bêtông, phía Bắc dài 4,99m giáp phần đất được chia cho bà Trương Thị Ánh Nguyệt (có ký hiệu S3).

2.3. Anh Nguyễn Vũ Thanh P, bà Trương Thị Ánh N và chị Huỳnh Thị Ý N có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định về luật đất đai.

3. Về án phí:

- Bà Trương Thị Ánh N được miễn án phí dân sự sơ thẩm do là thân nhân liệt sĩ và có đơn xin miễn án phí.

- Anh Nguyễn Vũ Thanh P phải chịu 5.897.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng theo biên lai số 0022028 ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên anh Phương phải nộp tiếp số tiền 4.647.500 đồng.

- Chị Huỳnh Thị Ý N phải chịu 5.878.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cao Thị Trúc Linh

Nơi nhận:
- *VKSND TP Mỹ Tho.*
- *Đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án*